


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC GIANG

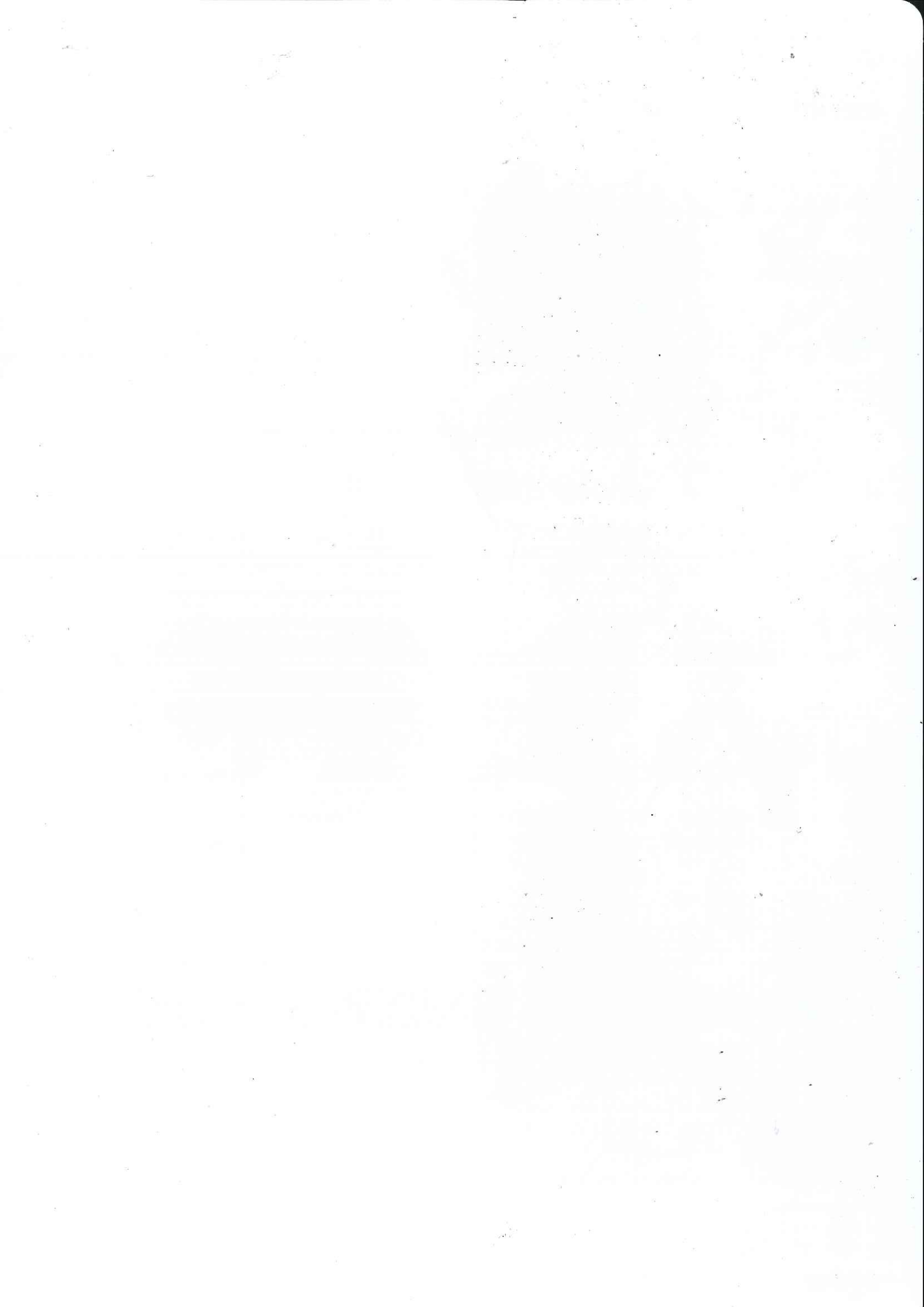
HỌC BẠ

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Họ và tên học sinh

NGUYỄN VĂN HIẾU

Số: 369 /THPT 2005



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỌC BẠ

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Họ và tên: NGUYỄN VĂN HIẾU Giới tính: Nam

Ngày sinh: 23 tháng 9 năm 2000

Nơi sinh: Hương Mai - Việt Yên - Bắc Giang

Dân tộc: Kinh con liệt sĩ, con thương binh (bệnh binh, người được hưởng chế độ như thương binh, gia đình có công với cách mạng) Khuyết

Chỗ ở hiện tại: Xuân Minh - Hương Mai - Việt Yên - Bắc Giang

Họ và tên cha: Nguyễn Văn Thụy Nghề nghiệp: Làm ruộng

Họ và tên mẹ: Đàm Thị Nga Nghề nghiệp: Làm ruộng

Họ và tên người giám hộ: Khuyết Nghề nghiệp: Khuyết

VY, ngày 20 tháng 9 năm 2015

HIỆU TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN HÀ

QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Năm học	Lớp	Tên trường, huyện (quận, thị xã, TP thuộc tỉnh), tỉnh (TP)	Xác nhận của hiệu trưởng (ký tên)
2015 - 2016...	10A9	THPT Việt Yên II - Việt Yên - BG	
2016... - 2017...	11A9	THPT Việt Yên Số 2 - Việt Yên - BG	
2017... - 2018...	12A9	THPT Việt Yên Số 2 - Việt Yên - BG	
20..... - 20.....			
20..... - 20.....			

Họ và tên: NGUYỄN VĂN HIỆU Lớp: 10A9 Năm học 2015 - 2016
 Ban: Cơ bản Các môn học nâng cao:

Môn học/ hoạt động GD	Điểm trung bình hoặc xếp loại các môn			Điểm hoặc xếp loại sau KT lại (nếu có)	Giáo viên bộ môn ký xác nhận ĐTB môn học hoặc xếp loại và sửa chữa (nếu có), (Ký và ghi rõ họ tên)
	Hkỳ I	Hkỳ II	CN		
Toán	80	81	81		<i>S Nguyễn Minh</i>
Vật lí	77	86	83		<i>Trần Văn Lập</i>
Hóa học	87	90	89		<i>Đ. Văn Hùng</i>
Sinh học	78	75	76		<i>Trần Văn Hùng</i>
Tin học	77	78	78		<i>Đ. Văn Hùng</i>
Ngữ Văn	51	55	54		<i>S. Văn Hùng</i>
Lịch sử	77	71	63		<i>S. Văn Hùng</i>
Địa lí	60	69	66		<i>Đ. Văn Hùng</i>
Ngoại ngữ Tiếng Anh	71	75	74		<i>Đ. Văn Hùng</i>
GDCD	Điểm	74	73	73	
	Nhận xét	<i>Có ý thức</i>	<i>Có ý thức</i>	<i>Có ý thức</i>	
Công nghệ	69	70	70		<i>Nguyễn Văn Hùng</i>
GDQP-AN	64	67	66		<i>Nguyễn Văn Hùng</i>
Thể dục	<i>A</i>	<i>A</i>	<i>A</i>		<i>Nguyễn Văn Hùng</i>
Tự chọn	NN2				
	Nghề PT				
ĐTB các môn	70	74	73		<i>Đ. Văn Hùng</i>

Trong bảng này có sửa chữa ở: không chỗ, thuộc các môn học:

Xác nhận của giáo viên chủ nhiệm
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đ. Văn Hùng

Xác nhận của Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN HÀ

Trường: THPT Việt Yên II Huyện: Việt Yên Tỉnh (TP) Bắc Giang

HỌC KỲ	Kết quả xếp loại		TS buổi nghỉ học cả năm	Xếp loại sau KT lại các môn học hoặc rèn luyện thêm về HK		- Được lên lớp thẳng: - Được lên lớp sau KT lại môn học hoặc rèn luyện thêm về HK: - Không được lên lớp:.....
	HL	HK		HL	HK	
Học kỳ I	T. bình	khá	0			
Học kỳ II	khá	khá	0			
Cả năm	khá	khá	0			

- Có chứng chỉ Nghề phổ thông: Loại:

- Được giải thưởng trong các kỳ thi từ cấp huyện trở lên:

- Khen thưởng đặc biệt khác:

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ngắn gọn, lễ phép, biết thưa hỏi, đoàn kết với bạn bè
 - Tích cực trợ các máy móc.
 - Có sự "giỏi" trợ học kỳ I.

GVCM
 Trần Thị Hằng

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Việt Yên, ngày 17 tháng 5 năm 2016

Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đồng ý với GVCM



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN VĂN HÀ

Họ và tên: NGUYỄN VĂN HIỆU Lớp: 11A9 Năm học 20 16 - 20 17

Ban: Cổ bản Các môn học nâng cao:

Môn học/ hoạt động GD	Điểm trung bình hoặc xếp loại các môn			Điểm hoặc xếp loại sau KT lại (nếu có)	Giáo viên bộ môn ký xác nhận ĐTB môn học hoặc xếp loại và sửa chữa (nếu có), (Ký và ghi rõ họ tên)
	Hkỳ I	Hkỳ II	CN		
Toán	79	78 ⁷⁴	78 ⁷⁶		Nguyễn Minh
Vật lí	61	79	73		Nguyễn
Hóa học	87	87	87		Nguyễn Kỳ
Sinh học	69	78	75		Nguyễn Văn
Tin học	82	80	81		Nguyễn Văn
Ngữ Văn	61	66	64		Nguyễn Văn
Lịch sử	61	76	71		Nguyễn Văn
Địa lí	72	63	66		Nguyễn Văn
Ngoại ngữ	78	63	68		Nguyễn Văn
GDCD	Điểm	76	71	73	Nguyễn Văn
	Nhận xét	Đ2 15f	Đ2 15f	Đ2 15f	
Công nghệ	77	76	77		Nguyễn Văn
GDQP-AN	80	84	83		Nguyễn Văn
Thể dục	Đ	Đ	Đ		Nguyễn Văn
Tự chọn	NN2				Nguyễn Văn
	Nghề PT	71	68	69	
ĐTB các môn	74	75	75		Nguyễn Văn

Trong bảng này có sửa chữa ở: 02 chỗ, thuộc các môn học: Đan

Xác nhận của giáo viên chủ nhiệm
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Signature)

PHO HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN HIỆU



Xác nhận của Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Signature)



PHO HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN HÀ

Trường: THPT Việt Yên II Huyện: Việt Yên Tỉnh (TP) Bắc Giang

HỌC KỲ	Kết quả xếp loại		TS buổi nghỉ học cả năm	Xếp loại sau KT lại các môn học hoặc rèn luyện thêm về HK		- Được lên lớp thẳng: - Được lên lớp sau KT lại môn học hoặc rèn luyện thêm về HK: - Không được lên lớp:.....
	HL	HK		HL	HK	
Học kỳ I	Khá	Khá	0			
Học kỳ II	Khá	Khá	0			
Cả năm	Khá	Khá	0			

- Có chứng chỉ Nghề phổ thông: Loại:
 - Được giải thưởng trong các kỳ thi từ cấp huyện trở lên:
 - Khen thưởng đặc biệt khác:

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
(Ký và ghi rõ họ tên)

- Ngan ngoan, lễ phép với thầy cô, đoàn kết với bạn bè
 - Phát huy các (ph) học trao.
 - Có ý chí quyết tâm học tập

GVN
 Trần Thị Huệ

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

..... ngày 26 tháng 5 năm 2017

Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đặng Thị Huệ



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN VĂN HÀ

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN VĂN HÀ

Họ và tên: Nguyễn Văn Hiếu Lớp: 12/10 Năm học 2017 - 2018
 Ban: Cơ bản Các môn học nâng cao:

Môn học/ hoạt động GD	Điểm trung bình hoặc xếp loại các môn			Điểm hoặc xếp loại sau KT lại (nếu có)	Giáo viên bộ môn ký xác nhận ĐTB môn học hoặc xếp loại và sửa chữa (nếu có), (Ký và ghi rõ họ tên)
	Hkỳ I	Hkỳ II	CN		
Toán	84	84	84		Đ. Ngô Minh
Vật lí	76	84	81		Đ. Ngô Minh
Hóa học	89	87	88		Đ. Ngô Minh
Sinh học	72	83	79		Đ. Hoàng Hải
Tin học	71	71	71		Đ. Hoàng Hải
Ngữ Văn	64	64	64		Đ. Hoàng Hải
Lịch sử	65	77	73		Đ. Ngô Minh
Địa lí	66	78	74		Đ. Ngô Minh
Ngoại ngữ Tiếng Anh	6.9	76	74		Đ. Ngô Minh
GDCD	Điểm	73	87	82	Đ. Ngô Minh
	Nhận xét	Có ý thức	Hết giờ	Có ý thức	
Công nghệ	86	82	83		Đ. Ngô Minh
GDQP-AN	87		87		Đ. Ngô Minh
Thể dục	Đ	Đ	Đ		Đ. Ngô Minh
Tự chọn	NN2				
	Nghề PT				
ĐTB các môn	75	79	78		Đ. Ngô Minh

Trong bảng này có sửa chữa ở: 10/3 chỗ, thuộc các môn học: 10/3

Xác nhận của giáo viên chủ nhiệm
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hiếu

Xác nhận của Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hà
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN VĂN HÀ

Trường: THPT Việt Yên 2 Huyện: Việt Yên Tỉnh (TP) Bắc Giang

HỌC KỲ	Kết quả xếp loại		TS buổi nghỉ học cả năm	Xếp loại sau KT lại các môn học hoặc rèn luyện thêm về HK		- Được lên lớp thẳng: - Được lên lớp sau KT lại môn học hoặc rèn luyện thêm về HK: - Không được lên lớp:.....
	HL	HK		HL	HK	
Học kỳ I	Khá	Khá	0			
Học kỳ II	Khá	Khá	0			
Cả năm	Khá	Khá	0			

- Có chứng chỉ Nghề phổ thông:.....0..... Loại:.....
 - Được giải thưởng trong các kỳ thi từ cấp huyện trở lên:.....

 - Khen thưởng đặc biệt khác:.....
 HSSD

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
 (Ký và ghi rõ họ tên)

- Ngắn gọn, là bạn tốt thầy cô, đơn kết với bạn bè
 - Tích cực tham gia các phong trào
 - Có ý thức học tập

GVN
 Trần Thị Huệ

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Việt Yên, ngày 15 tháng 5 năm 2018

Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đinh Ý Nhi GVN



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN VĂN HÀ

Họ và tên: Lớp: Năm học 20..... - 20.....

Ban: Các môn học nâng cao:

Môn học/ hoạt động GD	Điểm trung bình hoặc xếp loại các môn			Điểm hoặc xếp loại sau KT lại (nếu có)	Giáo viên bộ môn ký xác nhận ĐTB môn học hoặc xếp loại và sửa chữa (nếu có), (Ký và ghi rõ họ tên)
	Hkỳ I	Hkỳ II	CN		
Toán					
Vật lí					
Hóa học					
Sinh học					
Tin học					
Ngữ Văn					
Lịch sử					
Địa lí					
Ngoại ngữ					
GDCD	Điểm				
	Nhận xét				
Công nghệ					
GD QP-AN					
Thể dục					
Tự chọn	NN2				
	Nghề PT				
ĐTB các môn					

Trong bảng này có sửa chữa ở: chỗ, thuộc các môn học:

Xác nhận của giáo viên chủ nhiệm
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG
LÀM VÀNG VIỆT NAM

Xác nhận của Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trường: Huyện: Tỉnh (TP)

HỌC KỲ	Kết quả xếp loại		TS buổi nghỉ học cả năm	Xếp loại sau KT lại các môn học hoặc rèn luyện thêm về HK		- Được lên lớp thẳng: - Được lên lớp sau KT lại môn học hoặc rèn luyện thêm về HK: - Không được lên lớp:
	HL	HK		HL	HK	
Học kỳ I						
Học kỳ II						
Cả năm						

- Có chứng chỉ Nghề phổ thông: Loại:

- Được giải thưởng trong các kỳ thi từ cấp huyện trở lên:

- Khen thưởng đặc biệt khác:

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Họ và tên: Lớp: Năm học 20..... - 20.....

Ban: Các môn học nâng cao:

Môn học/ hoạt động GD	Điểm trung bình hoặc xếp loại các môn			Điểm hoặc xếp loại sau KT lại (nếu có)	Giáo viên bộ môn ký xác nhận ĐTB môn học hoặc xếp loại và sửa chữa (nếu có), (Ký và ghi rõ họ tên)
	Hkỳ I	Hkỳ II	CN		
Toán					
Vật lí					
Hóa học					
Sinh học					
Tin học					
Ngữ Văn					
Lịch sử					
Địa lí					
Ngoại ngữ					
GDCD	Điểm				
	Nhận xét				
Công nghệ					
GD QP-AN					
Thể dục					
Tự chọn	NN2				
	Nghề PT				
ĐTB các môn					
Trong bảng này có sửa chữa ở: chỗ, thuộc các môn học: Xác nhận của giáo viên chủ nhiệm (Ký và ghi rõ họ tên)					
Xác nhận của Hiệu trưởng (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)					



Trường: Huyện: Tỉnh (TP).....

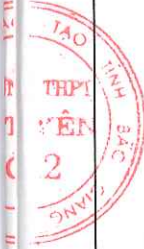
HỌC KỲ	Kết quả xếp loại		TS buổi nghỉ học cả năm	Xếp loại sau KT lại các môn học hoặc rèn luyện thêm về HK		- Được lên lớp thẳng: - Được lên lớp sau KT lại môn học hoặc rèn luyện thêm về HK: - Không được lên lớp:.....
	HL	HK		HL	HK	
Học kỳ I						
Học kỳ II						
Cả năm						

- Có chứng chỉ Nghề phổ thông:..... Loại:.....

- Được giải thưởng trong các kỳ thi từ cấp huyện trở lên:.....

- Khen thưởng đặc biệt khác:.....

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỌC BẠ

Học bạ Trung học phổ thông là hồ sơ pháp lý về kết quả học tập và rèn luyện của học sinh từ lớp 10 đến lớp 12, được nhà trường trực tiếp quản lý (Nếu dùng học bạ điện tử thì chỉ là để hỗ trợ cho công tác quản lý, không được thay thế học bạ lập thành văn bản trên giấy có đủ chữ ký xác nhận của giáo viên, Hiệu trưởng và đóng dấu).

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Học bạ phải được lập ngay trong học kỳ I lớp 10 khi học sinh được tiếp nhận vào trường.

2. Học bạ được coi là hợp lệ nếu:

- Có dấu của Sở Giáo dục và Đào tạo trên bìa 1 và có số hiệu do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cho từng trường.
- Có dấu giáp lai giữa hai trang liên tiếp (kể cả bìa 2 và bìa 3) bằng dấu của nhà trường;
- Có đầy đủ điểm trung bình các môn học, xếp loại hạnh kiểm, lên lớp hoặc không được lên lớp, nhận xét của giáo viên chủ nhiệm và phê duyệt học bạ của Hiệu trưởng theo từng năm học.
- Học bạ chỉ trả lại học sinh khi thôi học, chuyển trường, tốt nghiệp ra trường.

II. GHI HỌC BẠ

1. Nội dung trên trang 1 phải được ghi đầy đủ khi lập học bạ cho học sinh; hiệu trưởng nhà trường ký đóng dấu; quá trình học tập ghi đầy đủ từ lớp 10 đến lớp 12 (tên trường, huyện, tỉnh) có xác nhận của hiệu trưởng nhà trường.

2. Kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở mỗi lớp được ghi trên hai trang liên tiếp (2-3, 4-5, 6-7, 8-9) và ghi hoàn chỉnh trước khi bước vào đầu năm học của lớp tiếp theo.

3. Các nội dung cần chú ý

- Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: gọi chung là tỉnh; Huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: gọi chung là huyện; Xã, phường, thị trấn: gọi chung là xã (Lưu ý: xã, huyện, tỉnh ghi theo tên gọi hiện nay);
- Nơi sinh: ghi tên xã, huyện, tỉnh căn cứ vào giấy khai sinh.
- Các nội dung không viết tắt: Con liệt sỹ, con thương binh (loại), bệnh binh (loại), được lên lớp, không được lên lớp.
- Chữ viết tắt: Giáo dục công dân: GDCD, kiểm tra: KT, điểm trung bình: ĐTB, điểm trung bình môn học tự chọn: ĐTB/mhct, học lực: HL, hạnh kiểm: HK, học kỳ: Hk₁, cả năm: CN.
- Tự chọn: Có 3 dòng dùng để ghi môn học và hoạt động giáo dục tự chọn, giáo viên ghi rõ tên từng môn học, hoạt động giáo dục tự chọn và điểm trung bình (Lưu ý: môn học tự chọn nâng cao của ban Cơ bản thì ghi vào dòng môn học đó, không ghi vào phần này).
- Riêng môn GDCD ngoài việc đánh giá bằng cho điểm còn đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh theo nội dung môn GDCD quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, cấp THPT do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành trong mỗi học kỳ, cả năm học.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG QUẢN LÝ VÀ HOÀN THIỆN HỌC BẠ.

1. Văn phòng nhà trường

- Giúp hiệu trưởng nhà trường quản lý và bảo quản học bạ học sinh toàn trường.
- Đầu năm học, cuối mỗi học kỳ, cuối năm học bàn giao cho giáo viên chủ nhiệm lớp để thực hiện ghi học bạ và thu lại sau khi học bạ đã được hoàn chỉnh.

2. Giáo viên bộ môn

- Trực tiếp ghi điểm trung bình hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét học kỳ, cả năm, kết quả kiểm tra lại (nếu có) của môn học do mình phụ trách vào cột quy định ở các trang 2,4,6,8 theo từng năm học.
- Ghi chính xác, nếu có sửa chữa phải thực hiện theo quy định như đối với sổ Gọi tên và Ghi điểm và ký xác nhận về sự sửa chữa bên cạnh điểm đã sửa.

3. Giáo viên chủ nhiệm

- Tiếp nhận và bàn giao lại học bạ của lớp với văn phòng nhà trường theo quy định.
- Ghi hoàn chỉnh các nội dung trên trang 1.
- Đôn đốc việc ghi ĐTB hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét các môn học vào học bạ của các giáo viên bộ môn; xác nhận việc sửa chữa điểm hoặc xếp loại (có hoặc không có).
- Ghi các nội dung ở phần đầu các trang 3,5,7,9 và nhận xét kết quả rèn luyện, học tập của học sinh theo từng năm học.

đ) Chuyển học bạ để hiệu trưởng phê duyệt sau khi đã hoàn chỉnh ghi các nội dung của một năm học.

4. Hiệu trưởng.

- Phê duyệt học bạ của học sinh các lớp sau khi đã được hoàn thiện, chặm nhất vào trước khai giảng năm học mới;
 - Kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, bảo quản, ghi học bạ đối với giáo viên và văn phòng nhà trường.
- Học bạ học sinh phải được giữ gìn cẩn thận, sạch sẽ, không làm mất, làm hỏng, tẩy xóa, sửa chữa không đúng quy định.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO